

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-PT

Ngày 28 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Liêm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Thuận** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày **28** tháng **01** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số **285/2018/TLPT-HS** ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo **Thái Văn B**; do có kháng cáo của bị cáo với bản án hình sự sơ thẩm số **59/2018/HS-ST** ngày **06** tháng **11** năm **2018** của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Thái Văn B**, sinh năm: 1990, tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Nam Hà 2, xã Điện T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Văn T và bà: Thái Thị Y; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, ngày 01/4/2018 chấp hành xong; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/5/2018, do không có tiền tiêu xài nên Thái Văn B đến nhà tìm gặp anh Trần Ngọc H để cầm điện thoại di động. Do anh H từ chối cầm điện thoại của B, nên B bực tức hăm dọa anh H “tôi đốt quán ông chừ”. B đến quán nhậu Gió Chiều ngồi nhậu với bạn bè gồm có Phạm Tấn Long V, Nguyễn Thế M (sinh năm 1989, trú thôn N, xã Điện T), Trần T (sinh năm 1991, trú thôn N,

xã Điện T), Phạm Phú S (sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã Điện T), Nguyễn Văn B (sinh năm 1990, trú thôn N2, xã Điện T) và Nguyễn Mạnh H (không rõ lai lịch). Vừa vào quán nhậu B nói với V “Chờ anh xuống dưới ni xí” thì V đứng lên ra dắt xe mô tô hiệu Fusin BKS 81FD-3033 đứng trước quán chờ B. Lúc này B vào bàn nhậu nói với cả bàn “tao xuống tao đốt cây rom ông H”. Nói xong, B lấy hộp quẹt ga của B trên bàn nhậu bỏ vào túi quần rồi ra chỗ V đang đợi. Trên đường đi, do không biết B nhờ đi đâu nên V hỏi, B trả lời “đi đốt cây rom chứ đi đâu” V hỏi lại “giờ hay thiệt rứa” thì B không trả lời. B chỉ đường cho V chạy ngang qua nhà anh H khoảng 50m rồi rẽ phải chạy vào đường bê tông đi ra phía sau nhà anh H. Đi đến ngã ba cách phía sau nhà anh H 50m thì B nói V đứng đây đợi, còn B đi bộ theo đường bê tông, leo qua hàng rào vào bên trong khu vực nhà anh H. B đứng cạnh cây rom, dùng hộp quẹt của mình mang theo trong người châm lửa đốt cây rom ngay vị trí ngang đầu mình. Thấy rom đã bắt đầu bốc cháy, B quay ra đường bê tông rồi đi về phía V đang đợi. Cả hai quay về quán nhậu Gió Chiều tiếp tục nhậu. Khi phát hiện cây rom bốc cháy, anh H cùng người dân và Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH tỉnh Quảng Nam dập tắt đám cháy.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định thiệt hại gồm: 01 (một) cây rom có đường kính 5m, cao khoảng 10m bị cháy một nửa; 01 xe rửa bị cháy một lốp, một ruột; 01 xe bò bị cháy trụ chỉ còn lại phần trục và vành bánh xe; 01 xe kéo bị cháy hoàn toàn hai bánh cao su đúc; 30m dây tưới nước, 40m dây ống nhựa bị cháy hoàn toàn.

Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 12/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đ xác định: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ cháy xảy ra ngày 18/5/2018 tại nhà anh Trần Ngọc H là: 13.350.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **59/2018/HS-ST** ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Thái Văn B** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thái Văn B 01 (một) năm tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Thái Văn B kháng cáo về phần hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Thái Văn B 01 (một) năm tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại làm Đơn xin bãi nại cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo 09 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Thái Văn B là phù hợp các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thái Văn B khai nhận:

Do anh Trần Ngọc H không chịu cầm cố chiếc điện thoại của bị cáo, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/5/2018, tại nhà của anh Trần Ngọc H thuộc Thôn N2, xã Điện T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Thái Văn B đã có hành vi châm lửa đốt cây rom của anh H, hậu quả làm cháy cây rom và các vật dụng khác. Tổng giá trị thiệt hại qua định giá là 13.350.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Thái Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thái Văn B 01 (một) năm tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có làm Đơn xin bãi nại cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo 09 tháng tù.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Thái Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Văn B, sửa bản án sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Thái Văn B 09 (chín)** tháng tù về tội: “*Hủy hoại tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo Thái Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/01/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND thị xã Đ;
- VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV27 CA Q.Nam;
- Công an thị xã Đ;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Xuân Liêm